

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 116/2022/TLST-DS ngày 02 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Mai Thị Thanh H, sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu phố 2, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương

Đại diện theo uỷ quyền của bà H: Bà Phạm Thị Mỹ H

Địa chỉ: Ấp 11A, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Ông Hà Văn L, sinh năm 1960

Bà Trần Thị L, sinh năm 1964

Địa chỉ: Khu phố 5, phường L, thị xã L, tỉnh Bình Phước

Đại diện theo uỷ quyền của bà Liễu: Ông Hà Văn L

Địa chỉ: Khu phố 5, phường L, thị xã L, tỉnh Bình Phước

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Minh Đ, sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu phố 2, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Mai Thị Thanh H, ông Hà Văn L, bà Trần Thị L đồng ý huỷ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất không ghi ngày tháng được lập năm 2021 đối với thửa đất diện tích 1.018,9m² thuộc thửa số 78, tờ bản đồ số 14, giấy chứng nhận QSDĐ số vào sổ CS01514 do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 01/11/2021 đứng tên Hà Văn L và bà Trần Thị L, đất tọa lạc tại ấp 6, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước (Hiện đã được chỉnh lý trang 4 sang tên Nguyễn Thái B vào ngày 13/4/2022).

- Các đương sự thống nhất ông Lê Minh Đ có trách nhiệm trả số tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất là 230.000.000đồng (Hai trăm ba mươi triệu đồng) cho bà Mai Thị Thanh H.

Thời hạn trả tiền vào ngày 01/4/2023.

2. Về án phí: Ông Lê Minh Đ tự nguyện chịu số tiền án phí không có giá ngạch là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) và án phí có giá ngạch theo quy định là 5.750.000đồng (Năm triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng), các đương sự khác không phải chịu án phí. Bà H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền số 0009874 ngày 06/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh.

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Lộc Ninh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Khánh Duyên